

Bản án số: 28/2021/HS-PT

Ngày: 20-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bé.

- Các Thẩm phán:

Ông Trần Mười.

Ông Nguyễn Văn Năm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quảng Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Lương Thanh Tú – Kiểm sát viên

Trong ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 30/2020/TLPT-HS ngày 11/01/2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị C, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đối với bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HS – ST ngày 11/11/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: Nguyễn Thị C, tên gọi khác: không; sinh ngày: 20/7/1954 tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: tổ dân phố T, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T (chết) và bà Nguyễn Thị T (chết); có chồng Nguyễn M (chết) và có 04 con, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1982 (01 con sinh năm 1985 đã chết); tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa;

Người bào chữa: Bà Hồng Thị T, Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Quảng Ngãi, bào chữa theo Quyết định số 257/QĐ-TGPL ngày 01/9/2020 của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 17 giờ 10 phút ngày 31/7/2020, Công an thị xã Đ phát hiện, lập biên bản Nguyễn Thị C đang thực hiện hành vi đánh bạc ghi lô đề thắng thua bằng tiền cho bà Lê Thị Kim T.

Ngoài thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc với Lê Thị Kim T, Nguyễn Thị C còn thực hiện việc tổ chức đánh bạc với những người chơi không rõ nhân thân lai lịch do Nguyễn Thanh B (Sinh năm 1976 ở TDP T, phường P, thị xã Đ, Quảng Ngãi) nhận ghi lô đề, sau đó tổng hợp các tịch đề ghi vào tờ giấy chuyển cho Nguyễn Thị C gồm các đối tượng Nguyễn Thị X (Sinh năm 1966 ở TDP T, phường P, thị xã Đ, Quảng Ngãi); Nguyễn Thị B (Sinh năm 1955 ở TDP T, phường P, thị xã Đ, Quảng Ngãi); Nguyễn Thị T (Sinh năm 1960 ở TDP T, phường P, thị xã Đ, Quảng Ngãi); Huỳnh Thị Thanh T (Sinh năm 1982 ở TDP T, thị xã Đ, Quảng Ngãi); Võ Văn T (Sinh năm 1969 ở TDP T, phường P, thị xã Đ, Quảng Ngãi); Ngô Thị Thanh T (Sinh năm 1989 ở TDP T, phường P, thị xã Đ, Quảng Ngãi); Võ Thị C (Sinh năm 1949 ở TDP T, phường P, thị xã Đ, Quảng Ngãi); Nguyễn Văn D (Sinh năm 1970 ở TDP T, phường P, thị xã Đ, Quảng Ngãi); Lâm Thị C (sinh năm 1937 ở TDP T, phường P, thị xã Đ, Quảng Ngãi) và một người phụ nữ tên T (chưa xác định được nhân thân, lai lịch).

Với mục đích thu lợi bất chính, Nguyễn Thị C và Nguyễn Thanh B lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết hàng ngày của các tỉnh, thành phố trong cả nước để thực hiện hoạt động tổ chức đánh bạc Dưới hình thức ghi lô đề. Nguyễn Thị C trực tiếp tổ chức đánh bạc cho những người chơi bằng cách sử dụng nhà của mình tại Tổ dân phố T, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi làm địa điểm tổ chức bán số lô đề; sử dụng bút bi, máy tính, giấy, bàn... để thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc. Khi người chơi đến mua số đề thì Nguyễn Thị C bán số và ghi tịch đề (các con số và số tiền chơi lô đề) vào một tờ giấy giao cho người mua số và lưu lại tờ tịch đề để làm căn cứ tính tiền thắng thua sau khi có kết quả xổ số kiến thiết. Nguyễn Thanh B nhận bán lô đề cho những người chơi (không xác định được nhân thân, lai lịch) đến trực tiếp mua số và ghi tịch đề vào một tờ giấy giao cho người mua lô đề, sau đó B tổng hợp ghi lại các lô số đề và số tiền chơi của tất cả người chơi trong ngày vào một tờ giấy rồi chuyển tịch số đề cho Nguyễn Thị C để hưởng tiền hoa hồng (ăn chênh lệch) tùy theo số tiền bán số đề trong ngày.

Với phương thức, thủ đoạn hoạt động tổ chức đánh bạc như trên, trong hai ngày 30, 31/7/2020 Nguyễn Thị C và Nguyễn Thanh B tổ chức đánh bạc Dưới hình thức làm chủ lô đề (bán lô đề) với những người đánh bạc, lần đánh bạc, các con số và số tiền đánh bạc ở trong từng lô đề cụ thể như sau:

- Ngày 30/7/2020:

1. Tại Lô đề Miền Trung, tỉnh Bình Định:

Đánh bạc với những người chơi không rõ nhân thân, lai lịch do Nguyễn Thanh B (tên trong tịch đề là D): ghi lô đề và chuyển cho Nguyễn Thị C: con số 49, 68, 52 mỗi số bao lô 100 điểm; con số 86, 25, 72, 57, 77, 37, 78, 47 mỗi con số bao lô 50 điểm; con số 49, 68 mỗi số đầu 300.000 đồng, cuối 300.000 đồng; con số 52 đầu 200.000 đồng, cuối 200.000 đồng; con số 86, 37, 57, 39, 72, 27, 10, 60, 51, 77, 78, 62, 40, 25 mỗi số đầu 100.000 đồng, cuối 100.000 đồng với tổng số tiền là

17.240.000 đồng (số tiền sau khi trừ khuyến mãi còn 12.070.000 đồng). Sau khi có kết quả xổ số, B trúng con số 25, 37 mỗi số bao lô 50 điểm, con số 62 trúng cuối 100.000 đồng với số tiền 14.000.000 đồng. Xác định số tiền đánh bạc là $17.240.000 \text{ đồng} + 14.000.000 \text{ đồng} = 31.240.000 \text{ đồng}$.

Đánh bạc với Nguyễn Thị X: con số 54 bao lô 250 điểm, con số 24 bao lô 50 điểm; con số 954 bao lô 50 điểm với số tiền 6.250.000 đồng (số tiền sau khi trừ khuyến mãi còn 4.480.000 đồng). Sau khi có kết quả xổ số thì không trúng; xác định số tiền đánh bạc là 6.250.000 đồng.

Đánh bạc với Nguyễn Thị B: con số 52 bao lô 80 điểm; con số 32 đầu 10.000 đồng, cuối 10.000 đồng; con số 23 đầu 2.000 đồng, cuối 2.000 đồng; con số 17, 23, 32 mỗi số đầu 20.000 đồng, cuối 20.000 đồng; con số 60 đầu 90.000 đồng, cuối 60.000 đồng; con số 10, 72, 06, 49 mỗi số đầu 10.000 đồng, cuối 10.000 đồng; con số 49, 68, 69 mỗi số đầu 14.000 đồng, cuối 10.000 đồng; con số 10 đầu 6.000 đồng, cuối 6.000 đồng; với tổng số tiền là 1.898.000 đồng (số tiền sau khi trừ khuyến mãi còn 1.328.000 đồng). Sau khi có kết quả xổ số thì không trúng; xác định số tiền đánh bạc là 1.898.000 đồng.

Như vậy tại lô đề miền Trung Bình Định ngày 30/7/2020, bị cáo Nguyễn Thị C đã bán lô đề với tổng số tiền là: $31.240.000 \text{ đồng} + 6.250.000 \text{ đồng} + 1.898.000 \text{ đồng} = 39.388.000 \text{ đồng}$. Trong đó, bị cáo Nguyễn Thanh B đồng phạm với số tiền bán lô đề là 31.240.000 đồng.

2. Tại Lô đề miền Bắc:

Đánh bạc với những người chơi không rõ nhân thân, lai lịch do Nguyễn Thanh B (tên trong tịch đề là D) ghi lô đề và chuyển cho Nguyễn Thị C: con số 75, 47, 68, 72, 85, 52, 65, 62, 27, 86 mỗi số bao lô 50 điểm; con số 94, 77 mỗi số bao lô 100 điểm; con số 65 đầu 50.000 đồng, cuối 100.000 đồng; con số 85, 77 mỗi số đầu 100.000 đồng, cuối 100.000 đồng; con số 75 đầu 50.000 đồng, cuối 50.000 đồng; con số 003 đầu 10.000 đồng, cuối 10.000 đồng với số tiền là 20.490.000 đồng (số tiền sau khi khuyến mãi còn 17.133.300 đồng). Sau khi có kết quả xổ số thì người chơi trúng 02 lô số 72 bao lô 50 điểm = 100 điểm, con số 86 bao lô 50 điểm với số tiền là 12.000.000 đồng. Xác định số tiền đánh bạc là $20.490.000 \text{ đồng} + 12.000.000 \text{ đồng} = 32.490.000 \text{ đồng}$.

Đánh bạc với Nguyễn Thị X: con số 77 bao lô 30 điểm; con số 74 bao lô 10 điểm với số tiền 1.080.000 đồng (số tiền sau khi trừ khuyến mãi còn 900.000 đồng), sau khi có kết quả xổ số thì không trúng. Xác định số tiền đánh bạc là 1.080.000 đồng.

Như vậy vào ngày 30/7/2020, tại lô đề Miền Bắc bị cáo Nguyễn Thị C đã bán lô đề với tổng số tiền là: $32.490.000 \text{ đồng} + 1.080.000 \text{ đồng} = 33.570.000 \text{ đồng}$. Trong đó, bị cáo Nguyễn Thanh B đồng phạm với số tiền bán lô đề là 32.490.000 đồng.

- Ngày 31/7/2020:

3. Tại lô đề miền Trung Gia Lai (bị phát hiện trước khi có kết quả xổ số)

Đánh bạc với những người chơi không rõ nhân thân, lai lịch do Nguyễn Thanh B (tên trong tịch đề là D) ghi lô đề và chuyển cho Nguyễn Thị C: con số 49, 68 mỗi số bao lô 100 điểm; con số 52, 86, 57, 77, 72, 78, 47, 10, 56 mỗi số bao lô 50 điểm; con số 49, 68 mỗi số đầu 300.000 đồng, cuối 300.000 đồng; con số 52 đầu 200.000 đồng, cuối 200.000 đồng; con số 68, 37, 57, 27, 72, 39, 10, 60, 51, 77, 40, 25 mỗi số đầu 100.000 đồng, cuối 100.000 đồng; con số 73 đầu 150.000 đồng, cuối 30.000 đồng với số tiền là 15.880.000 đồng (số tiền sau khi trừ khuyến mãi còn 11.116.000 đồng). Xác định số tiền đánh bạc là 15.880.000 đồng.

Đánh bạc với Nguyễn Thị T: con số 32 bao lô 50 điểm; con số 72, 17 mỗi số bao lô 20 điểm; con số 06 bao lô 10 điểm; con số 32 đầu 200.000 đồng, cuối 50.000 đồng; con số 06 bao lô 10 điểm; con số 32 đầu 200.000 đồng, cuối 50.000 đồng; con số 72 đầu 400.000 đồng, cuối 50.000 đồng; con số 06, 14 mỗi số đầu 20.000 đồng, cuối 20.000 đồng; con số 17 đầu 20.000 đồng, cuối 50.000 đồng; con số 77 đầu 10.000 đồng, cuối 10.000 đồng; con số 12 đầu 10.000 đồng, cuối 20.000 đồng với số tiền là 2.700.000 đồng (số tiền sau khi trừ khuyến mãi còn 1.890.000 đồng). Xác định số tiền đánh bạc là 2.700.000 đồng.

Đánh bạc với Huỳnh Thị Thanh T (tên trong tịch đề là T): con số 46, 09 mỗi số bao lô 10 điểm với số tiền là 360.000 đồng (số tiền sau khi trừ khuyến mãi còn 252.000 đồng). Xác định số tiền đánh bạc là 360.000 đồng.

Đánh bạc với Võ Văn T: con số 31 bao lô 10 điểm; con số 31, 30, 27, 51, 52, 07 mỗi số đầu 13.000 đồng, cuối 13.000 đồng với số tiền 336.000 đồng (số tiền sau khi trừ khuyến mãi còn 239.000 đồng). Xác định số tiền đánh bạc là 336.000 đồng.

Đánh bạc với Ngô Thị Thanh T (tên trong tịch đề là Thúy Thi): con số 17 bao lô 40 điểm; con số 76 bao lô 10 điểm; con số 77 bao lô 30 điểm; con số 70 bao lô 20 điểm; con số 70 đầu 70.000 đồng, cuối 70.000 đồng với số tiền 1.940.000 đồng (số tiền sau khi trừ khuyến mãi còn 1.358.000 đồng). Xác định số tiền đánh bạc là 1.940.000 đồng.

Đánh bạc với Võ Thị C: con số 49 đầu 30.000 đồng, cuối 30.000 đồng; con số 32, 25 mỗi số đầu 20.000 đồng, cuối 20.000 đồng; con số 02 đầu 5.000 đồng, cuối 5.000 đồng; con số 52, 25 mỗi số đầu 20.000 đồng, cuối 6.000 đồng; con số 52, 35 đầu 10.000 đồng, cuối 10.000 đồng với số tiền là 242.000 đồng (số tiền sau khi trừ khuyến mãi còn 169.400 đồng). Xác định số tiền đánh bạc là 242.000 đồng.

Đánh bạc với Nguyễn Văn D (tên trong tịch đề là A): con số 66, 16 mỗi số bao lô 10 điểm với số tiền là 360.000 đồng (số tiền sau khi trừ khuyến mãi còn 260.000 đồng). Xác định số tiền đánh bạc là 360.000 đồng.

Đánh bạc với L (tên trong tịch đề là L): con số 52 bao lô 7 điểm; con số 50 bao lô 5 điểm; con số 25 bao lô 1 điểm; con số 52 đầu 7.000 đồng, cuối 6.000 đồng; con số 52, 25 mỗi số đầu 13.000 đồng, cuối 13.000 đồng với số tiền 299.000 đồng (số tiền sau khi trừ khuyến mãi còn 214.500 đồng). Xác định số tiền đánh bạc là 299.000 đồng.

Đánh bạc với số tiền Lê Thị Kim T (tên trong tịch đề là T): con số 01 bao lô 20 điểm; con số 10 bao lô 8 điểm; con số 61 bao lô 7 điểm; con số 18 bao lô 10 điểm; con số 81 bao lô 8 điểm; con số 01 đầu 24.000 đồng, cuối 24.000 đồng; con

số 61 đầu 6.000 đồng, cuối 24.000 đồng; con số 92 đầu 6.000 đồng, cuối 6.000 đồng; con số 11 đầu 12.000 đồng, cuối 12.000 đồng; con số 10 đầu 6.000 đồng, cuối 6.000 đồng; con số 35, 53 mỗi số đầu 2.000 đồng, cuối 2.000 đồng với số tiền là 1.088.000 đồng (số tiền sau khi trừ khuyến mãi còn 761.600 đồng). Xác định số tiền đánh bạc là 1.088.000 đồng.

Đánh bạc với một người phụ nữ tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch): con số 26 bao lô 20 điểm; con số 17, 52 mỗi số bao lô 25 điểm với số tiền là 1.260.000 đồng (số tiền sau khi trừ khuyến mãi còn 910.000 đồng). Xác định số tiền đánh bạc là 1.260.000 đồng.

Như vậy tại lô đề Miền Trung Gia Lai ngày 31/7/2020, bị cáo Nguyễn Thị C đã bán lô đề với tổng số tiền là: 24.465.000 đồng. Trong đó, bị cáo Nguyễn Thanh B đồng phạm với số tiền bán lô đề là 15.880.000 đồng.

4. Tại lô đề miền Bắc:

Đánh bạc với Võ Thị C: con số 25, 35 mỗi số cuối 5.000 đồng với số tiền là 10.000 đồng (không khuyến mãi). Xác định số tiền đánh bạc là 10.000 đồng.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị X có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua lô đề với 02 lần đánh bạc vào ngày 30/7/2020 ở từng lô đề cụ thể: Tại lô đề Miền Trung B Định, Nguyễn Thị X đánh bạc con số 54 bao lô 250 điểm, con số 24 bao lô 50 điểm; con số 954 bao lô 50 điểm với số tiền 6.250.000 đồng (số tiền sau khi trừ khuyến mãi còn 4.480.000 đồng). Sau khi có kết quả xổ số thì không trúng; xác định số tiền đánh bạc là 6.250.000 đồng; tại lô đề Miền Bắc, Nguyễn Thị X đánh bạc con số 77 bao lô 30 điểm; con số 74 bao lô 10 điểm với số tiền 1.080.000 đồng (số tiền sau khi trừ khuyến mãi còn 900.000 đồng), sau khi có kết quả xổ số thì không trúng. Xác định số tiền đánh bạc là 1.080.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HS-ST ngày 11/11/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố: Nguyễn Thị C phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s, p, x khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C 18 (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 36 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị C cho Ủy ban nhân dân phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 32; khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị C 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Ngày 10/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 53/QĐ-VKS kháng nghị đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HS – ST ngày 11/11/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi theo hướng không áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo đối với bị cáo Nguyễn Thị C mà áp dụng hình phạt khác đối với bị cáo C cho phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên kháng nghị phúc thẩm và đề nghị: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s, p, x khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử không cho bị cáo Nguyễn Thị C được hưởng án treo mà áp dụng hình phạt tiền và xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C mức hình phạt tù 80.000.000 đồng đến 90.000.000 đồng về tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Luận cứ bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý Hồng Thị T cho bị cáo Nguyễn Thị C: Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc xử phạt bị cáo mức hình phạt tiền. Tuy nhiên, quá trình lượng hình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hiện nay bị cáo là người tàn tật, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị bệnh hiểm nghèo. Từ đó, cân nhắc mức hình phạt tiền thấp nhất để bị cáo có điều kiện thi hành án và răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Thị C có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên từ ngày 30/7/2020 đến ngày 31/7/2020 lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh, thành phố trong cả nước, bị cáo đã thực hiện 04 lần hành vi tổ chức đánh bạc thắng thua bằng tiền Dưới hình thức ghi lô đề, cụ thể, ngày 30/7/2020 tại lô đề Miền Trung – B Định, bị cáo đã bán lô đề số tiền là 39.388.000 đồng và tại lô đề Miền Bắc bị cáo đã bán lô đề số tiền là 33.570.000 đồng; ngày 31/7/2020 tại lô đề Miền Trung – Gia Lai bị cáo đã bán lô đề số tiền là 26.465.000 đồng và lô đề Miền Bắc bị cáo bán lô đề số tiền là 10.000 đồng thì bị bắt quả tang về hành vi tổ chức đánh bạc. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 97.433.000 đồng, bị cáo thu lợi bất chính số tiền là 29.022.600 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị C đã phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*” quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự, nên cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Tổ chức đánh bạc*” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, quá trình áp dụng pháp luật Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng cụ thể bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội tại điểm nào trong Điều 322 Bộ luật hình sự là

có thiếu sót, cần rút kinh nghiệm. Tòa án cấp phúc thẩm áp dụng bổ sung đối với bị cáo.

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, thì thấy: Nguyễn Thị C trực tiếp tổ chức đánh bạc cho những người chơi bằng cách sử dụng nhà của mình tại Tổ dân phố T, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi làm địa điểm tổ chức bán số lô đề; sử dụng bút bi, máy tính, giấy, bàn, để thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc. Khi người chơi đến mua số đề thì Nguyễn Thị C bán số và ghi tịch đề (các con số và số tiền chơi lô đề) vào một tờ giấy giao cho người mua số và lưu lại tờ tịch đề để làm căn cứ trực tiếp tính tiền thắng thua sau khi có kết quả xổ số kiến thiết.

Hành vi của các bị cáo trong hai ngày 30/7/2020 và 31/7/2020 đã thực hiện 04 lần tổ chức đánh bạc Dưới hình thức ghi lô đề với tổng số tiền là 97.433.000 đồng, trong đó 03 lần hành vi tổ chức đánh bạc đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức đánh bạc*” quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cho bị cáo Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 18 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo là không đúng quy định “*không cho hưởng án treo với người phạm tội nhiều lần, trừ trường hợp là người phạm tội Dưới 18 tuổi*” tại khoản 5 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đề nghị chuyển hình phạt khác, không cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ.

[3] Về hình phạt của bị cáo: Tuy bị cáo tổ chức 04 lần đánh bạc Dưới hình thức bán số đề, nhưng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã nộp khắc phục một phần tiền thu lợi bất chính; bị cáo đang bị bệnh hiểm nghèo ung thư vú, là người khuyết tật nặng; bị cáo được Bộ tư lệnh quân khu 5 tặng thưởng chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến; chồng của bị cáo được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến Hạng Nhì vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, p, x khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 được áp dụng cho bị cáo. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hiện nay bị cáo bị bệnh hiểm nghèo, là người cao tuổi, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà xử phạt bị cáo hình phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Do áp dụng phạt tiền là hình phạt chính, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị C.

Do đó, Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HS-ST ngày 11/11/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Trợ giúp viên pháp lý là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

[5] Bị cáo Nguyễn Thị C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HS – ST ngày 11/11/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s, p, x khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) về tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

2. Bị cáo Nguyễn Thị C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thị xã Đ;
- Công an thị xã Đ;
- Chi cục THA dân sự thị xã Đ;
- UBND phường P;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Bé